

THÔNG BÁO

Về việc ban hành Bản mô tả chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ngành Quản trị du lịch và khách sạn

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-ĐHH ngày 26 tháng 06 năm 2019 của Giám đốc Đại học Huế về việc mở ngành đào tạo Quản trị du lịch và khách sạn hệ chính quy trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định 383/QĐ-ĐHH ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Giám đốc Đại học Huế về việc Ban hành Quy định các học phần lý luận chính trị tương đương, thay thế trong chương trình đào tạo trình độ đại học tại Đại học Huế;

Trường Du lịch – Đại học Huế thông báo về việc ban hành Bản mô tả chương trình đào tạo đại học hệ chính ngành Quản trị du lịch và khách sạn, cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về chương trình đào tạo

Tên chương trình (Tiếng Việt)	QUẢN TRỊ DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN
Tên chương trình (Tiếng Anh)	TOURISM AND HOSPITALITY MANAGEMENT
Mã ngành	7810104
Đơn vị cấp bằng	Đại học Huế
Đơn vị đào tạo	Trường Du lịch – Đại học Huế
Tên gọi văn bằng	Cử nhân
Trình độ đào tạo	Đại học
Số tín chỉ yêu cầu	122/139 tín chỉ
Hình thức đào tạo	Đào tạo chính quy
Thời gian đào tạo	4 năm
Đối tượng tuyển sinh và phương thức tuyển sinh	Thực hiện theo quy chế tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo
Thang điểm đánh giá	Sử dụng thang điểm theo quy định trong quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ hiện hành (của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Đại học Huế)
Điều kiện tốt nghiệp	- Tại thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập. - Tích lũy số học phần và khối lượng của chương trình đào tạo. - Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ trung bình trở lên. - Có chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tương đương theo quy định hiện hành của Đại học Huế. - Có chứng chỉ giáo dục Quốc phòng-An ninh và Giáo dục thể chất.
Vị trí việc làm sau tốt nghiệp	+ Trong khách sạn, khu nghỉ dưỡng và các cơ sở kinh doanh lưu trú: - Nhân viên/ Giám sát/ Trưởng, phó/ Giám đốc bộ phận lễ tân;

	- Nhân viên/ Giám sát/ Trưởng, phó/ Giám đốc bộ phận nhà hàng, bar; - Nhân viên/ Giám sát/ Trưởng, phó/ Giám đốc bộ phận buồng; - Nhân viên/ Trưởng, phó/ Giám đốc bộ phận kinh doanh; - Nhân viên/ Giám sát/ Trưởng, phó/ Giám đốc bộ phận quan hệ và chăm sóc khách hàng; - Nhân viên/ Trưởng, phó/ Giám đốc các bộ phận nhân sự, hành chính, kế toán. + Trợ lý và thư ký ban giám đốc/ hội đồng quản trị/ lãnh đạo các công ty, tổ chức trong nước + Trong các doanh nghiệp sản xuất, thương mại và dịch vụ khác: - Nhân viên/ Trưởng, phó bộ phận kinh doanh; - Nhân viên/ Trưởng, phó bộ phận bán hàng; - Nhân viên/ Trưởng, phó bộ phận chăm sóc khách hàng; - Giao dịch viên; - Nhân viên/ Trưởng, phó các bộ phận nhân sự, hành chính, kế toán; + Cán bộ quản lý nhân sự, sản xuất, kinh doanh, thị trường ở các cơ quan quản lý nhà nước các cấp; + Chuyên gia tư vấn du lịch trong các tổ chức chính phủ và phi chính phủ về các dự án về du lịch, cộng đồng và phát triển bền vững; + Ngoài ra sinh viên còn có cơ hội nghiên cứu, giảng dạy tại các trường trung cấp, cao đẳng, đại học có đào tạo ngành du lịch và quản trị khách sạn, nhà hàng.
Học tập nâng cao trình độ	Sinh viên sau tốt nghiệp có khả năng học lên các cấp tiếp theo về lĩnh vực du lịch và khách sạn. Đồng thời có khả năng tự học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.
Chương trình tham khảo khi xây dựng	Chương trình đào tạo ngành Quản trị khách sạn – Đại học Kinh tế Quốc dân; Chương trình đào tạo ngành Quản trị du lịch và khách sạn của Viện công nghệ Dublin (Ai-len) liên kết với trường Du lịch Oman (Oman); Chương trình đào tạo ngành Quản trị khách sạn ở Đại học HongKong Polytechnic; Chương trình đào tạo ngành Quản trị khách sạn ở trường Swiss Hotel Management.
Thời gian thiết kế hoặc điều chỉnh bản mô tả CTĐT	Tháng 11/2021

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao với phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; có kiến thức, kỹ năng và thái độ làm việc trách nhiệm để có khả năng độc lập hoặc hợp tác làm việc trong lĩnh vực quản lý và kinh doanh du lịch – khách sạn.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Về kiến thức

M1. Trang bị các kiến thức để xây dựng phẩm chất chính trị, lòng yêu nước và tự hào dân tộc, có ý thức bảo vệ và phát huy các tài nguyên du lịch của quốc gia, có trách nhiệm trong phục vụ cộng đồng và khách hàng.

M2. Trang bị các kiến thức nền tảng về khoa học quản lý, khoa học xã hội và nhân văn, kinh tế, quản trị kinh doanh nói chung và quản trị kinh doanh trong lĩnh vực du lịch, khách sạn và nhà hàng.

M3. Cung cấp các kiến thức về kinh tế xã hội và các kỹ năng nghiệp vụ quản lý cần thiết, đặc biệt là khả năng ngoại ngữ để có khả năng giải quyết những vấn đề liên quan đến công việc của nhà Quản trị du lịch và khách sạn trong nền kinh tế thị trường và trong môi trường hội nhập quốc tế.

2.2.2. Về kỹ năng, thái độ

M4. Trang bị các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng tin học, kỹ năng giao tiếp bằng, khả năng nghiên cứu, tư duy và phản biện để có khả năng quản lý, điều hành hoặc thực hiện các chiến lược, dự án, kế hoạch sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực du lịch và khách sạn.

2.2.3. Vị trí làm việc sau tốt nghiệp

M5. Nhân viên/ Giám sát/ Trưởng, phó/ Giám đốc các bộ phận như: lễ tân, nhà hàng, bar, buồng, kinh doanh, quan hệ và chăm sóc khách hàng, nhân sự, hành chính, kế toán trong các khách sạn, khu nghỉ dưỡng và các cơ sở kinh doanh lưu trú.

M6. Nhân viên/ Trưởng, phó bộ phận kinh doanh, bán hàng, chăm sóc khách hàng, giao dịch viên, nhân sự, hành chính, kế toán trong các doanh nghiệp sản xuất, thương mại và dịch vụ khác.

M7. Cán bộ nhân viên của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức phi chính phủ liên quan đến khách sạn.

M8. Chuyên gia tư vấn du lịch trong các tổ chức chính phủ và phi chính phủ về các dự án về du lịch, cộng đồng và phát triển bền vững.

M9. Nghiên cứu, giảng dạy tại các trường trung cấp, cao đẳng, đại học có đào tạo ngành du lịch và quản trị khách sạn, nhà hàng.

2.2.4. Trình độ Ngoại ngữ, Tin học

M10. Thí sinh trúng tuyển có Chứng chỉ tiếng Anh B2 theo Khung tham chiếu chung châu Âu hoặc có trình độ tiếng Anh tương đương (xem bảng tham chiếu quy đổi dưới đây) được miễn học các học phần tiếng Anh ở năm học thứ nhất (ngoại trừ các học phần tiếng Anh chuyên ngành).

M11. Thí sinh trúng tuyển vào chương trình nếu chưa đạt yêu cầu trình độ tiếng Anh B2 CEFR hoặc tương đương thì phải học các học phần tiếng Anh Bậc 4 như là các học phần bắt buộc trong năm học thứ nhất.

- Trong năm học thứ nhất, nếu sinh viên thi và đạt trình độ tiếng Anh theo yêu cầu thì được miễn các học phần tiếng Anh Bậc 4 chưa học.

- Hết năm học thứ nhất, nếu sinh viên chưa hoàn thành các học phần tiếng Anh bậc 4 hoặc điểm bình quân thấp hơn 4,5 điểm (theo thang điểm 10) thì buộc thôi học. Sinh viên có thể viết đơn xin chuyển sang học một chương trình đào tạo khác thuộc Trường Du lịch để Trường xem xét.

- Hết năm học thứ nhất, nếu sinh viên vẫn chưa đạt trình độ ngoại ngữ theo yêu cầu thì được phép nợ cho đến hết năm học thứ hai với điều kiện hoàn thành các học phần tiếng Anh bậc 4 trong năm học thứ nhất và điểm bình quân từ 4,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10). Nếu hết năm học thứ hai, sinh viên vẫn không đạt được trình độ tiếng Anh theo quy định, sinh viên buộc phải thôi học. Sinh viên có thể viết đơn xin chuyển sang học một chương trình đào tạo khác thuộc Trường Du lịch để Trường xem xét.

- Kết quả các học phần tiếng Anh Bậc 4 không đưa vào bảng điểm của sinh viên. Tuy nhiên nếu sinh viên yêu cầu, Trường sẽ cấp giấy xác nhận kết quả học tập riêng cho các học phần tiếng Anh Bậc 4.

3. Chuẩn đầu ra

3.1. Kiến thức

+ Kiến thức chung

C1. Có các kiến thức chung về Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chính sách đường lối của Đảng và Nhà nước.

C2. Có kiến thức cơ bản về pháp luật, khoa học quản lý; có kiến thức chung về ngành du lịch - khách sạn và các lĩnh vực liên quan.

C3. Có kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin và các hệ thống vận hành, quản lý trong ngành du lịch – khách sạn; nhận thức rõ ảnh hưởng của các yếu tố ngoại vi trong ngành du lịch và khách sạn cũng như mối tương quan giữa các yếu tố đó.

+ Kiến thức chuyên môn

C4. Có kiến thức cơ bản về du lịch, các loại hình du lịch và xu hướng du lịch trong thời đại mới; kiến thức cơ bản về văn hóa Việt Nam và văn hóa các quốc gia trên thế giới và nhận thức về các nguyên tắc giao tiếp đa văn hóa trong môi trường làm việc quốc tế; kiến thức chuyên sâu về di sản văn hóa và các giá trị dưới góc độ quốc gia và địa phương; hiểu sâu về các nguyên lý và công cụ marketing trong marketing căn bản và marketing trong du lịch và việc ứng dụng chúng trong ngành công nghiệp du lịch – khách sạn; hiểu sâu về các đặc điểm, đặc trưng tâm lý, thói quen tiêu dùng của các đối tượng khách du lịch và xu hướng của thị trường khách du lịch trong nước và trên thế giới; kiến thức chuyên sâu liên quan đến công tác quản lý trong lĩnh vực du lịch như: quản lý tài nguyên du lịch, quản lý nhà nước về du lịch, quản lý du lịch bền vững; hiểu rõ về lập kế hoạch, tổ chức, giám sát, đánh giá hoạt động du lịch và các nguồn lực tự nhiên và xã hội liên quan như tài chính, nhân sự, chất lượng dịch vụ, thương hiệu,...; hiểu sâu về hệ thống thông tin du lịch trong thực tế công việc tại tổ chức, doanh nghiệp.

C5. Có hiểu biết sâu về ngành kinh doanh khách sạn – nhà hàng. Biết cách thu thập, hiểu sâu và xử lý thông tin liên quan đến các bộ phận trong tổ chức vận hành khách sạn bao gồm quản trị doanh thu, tài chính - kinh doanh, ẩm thực, tiền sảnh...; khả năng đánh giá sự hiệu quả trong vận hành và hoạt động của kinh doanh khách sạn; kiến thức chuyên sâu về các vị trí tác nghiệp, quy trình phục vụ và hoạt động tại các bộ phận chức năng trong khách sạn; nắm rõ phương pháp xây dựng phát triển chiến lược kinh doanh khách sạn, kỹ năng lãnh đạo, giải quyết vấn đề và các kỹ năng quản trị kinh doanh khách sạn.

C6. Hiểu, phân tích, đánh giá và vận dụng được các phương pháp nghiên cứu khoa học với các công cụ, thiết bị, phần mềm tin học hiện đại; có khả năng thực hiện được các nghiên cứu khoa học độc lập có tính thực tiễn trong lĩnh vực du lịch – khách sạn; hiểu sâu về lập kế hoạch và quản lý dự án đầu tư du lịch nói chung và trong lĩnh vực khách sạn; có những kiến thức cập nhật về thương mại điện tử, kinh doanh và marketing điện tử, quản trị bán hàng, xây dựng và quản lý thương hiệu trong kỉ nguyên số hóa; vận dụng được các kiến thức về khởi sự kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ khách sạn; có khả năng chọn lọc và vận dụng những kiến thức liên quan về các vấn đề và thách thức trong ngành du lịch – khách sạn để đưa ra quyết định và giải quyết vấn đề dựa trên nền tảng đạo đức tốt.

3.2. Kỹ năng

+ Kỹ năng chung

C7. Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình hiệu quả trong môi trường làm việc đa văn hóa, quốc tế; kỹ năng về thu thập, phân tích và xử lý thông tin; có khả năng giao tiếp thành thạo, đọc hiểu và viết được tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh; kỹ năng thoả thuận, thuyết phục, đàm phán trong quản lý kinh doanh du lịch và khách sạn; thể hiện đạo đức tốt, có trách nhiệm với bản thân, với xã hội và tuân theo luật pháp; kỹ năng làm việc theo nhóm, lập kế hoạch, tổ chức, điều hành, phối hợp và duy trì hoạt động cho các nhóm có cùng mục tiêu.

+ Kỹ năng chuyên môn

C8. Có kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ đón tiếp và phục vụ khách, khả năng thể hiện năng lực theo các cấp độ quản lý tại các bộ phận lễ tân, nhà hàng, buồng và các bộ phận chức năng khác trong khách sạn; khả năng đưa ra các quyết định kinh doanh chiến lược; kỹ năng thiết kế, lập kế hoạch, triển khai, đánh giá dự án, phương án kinh doanh du lịch và khách sạn; kỹ năng thu thập, tổng hợp, phân tích, xử lý thông tin để ứng dụng đánh giá các vấn đề, sự kiện, hiện tượng nảy sinh trong hoạt động du lịch và khách sạn; khả năng xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch phát triển, xây dựng các chương trình, dự án phát triển du lịch; khả năng phát hiện vấn đề và mối tương quan giữa các vấn đề trong lĩnh vực du lịch - khách sạn như du lịch - khách sạn và kinh tế, xã hội, chính trị, môi trường tự nhiên.

3.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

C9. Có trách nhiệm với công việc, khách hàng, cộng đồng, môi trường; tác phong làm việc chuyên nghiệp, chăm chỉ, chủ động, tinh thần ham học hỏi, cầu tiến, sáng tạo trong công việc; đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật Nhà nước Việt Nam cũng như của các nước khác trong các hợp đồng và tổ chức hoạt động quản lý và kinh doanh du lịch, khách sạn; thể hiện các tiêu chuẩn nghề nghiệp cao nhất; khả năng làm việc độc lập, tự chủ, sáng tạo; khả năng tạo công việc cho bản thân và người khác.

4. Nội dung chương trình đào tạo

4.1. Cấu trúc chương trình

Khối lượng kiến thức toàn khóa: 122/139 Tín chỉ (TC)

(Không tính Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng)

+ Kiến thức giáo dục đại cương: 23 TC

+ Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 99/116 TC

- Kiến thức cơ sở ngành: 23 TC

- Kiến thức chuyên ngành: 54/71 TC

- Thực tập, kiến tập: 15 TC

- Khóa luận, chuyên đề: 7 TC

+ Giáo dục thể chất: tích lũy trước khi nhận bằng tốt nghiệp

+ Giáo dục quốc phòng: tích lũy trước khi nhận bằng tốt nghiệp

4.2. Nội dung đào tạo

4.2.1. Kiến thức giáo dục đại cương: 23 tín chỉ

Stt	Mã HP	Tên học phần	Tổng số TC	Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Bắt buộc (BB)	Tự chọn (TC)	Mã HP tiên quyết
1	DCU1043	Triết học Mác – Lênin	3	52	23	X		Không
2	DCU1022	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2	23		X		DCU1043

Stt	Mã HP	Tên học phần	Tổng số TC	Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Bắt buộc (BB)	Tự chọn (TC)	Mã HP tiên quyết
3	DCU1012	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	33		X		DCU1043 DCU1022
4	DCU1052	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	33		X		DCU1043
5	DCU1032	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	33		X		DCU1043 DCU1022 DCU1012
6	CTT1013	Tin học đại cương	3	30	15	X		Không
7	KSA4032	Quản trị học	3	30	15	X		Không
8	DHNN1013	Đọc và viết tiếng Anh 1	2	20	10	X		Không
9	DHNN1022	Đọc và viết tiếng Anh 2	2	18	12	X		DHNN1013
10	DHNN1032	Đọc và viết tiếng Anh 3	2	18	12	X		DHNN1022
Tổng:			23					

4.2.2. Kiến thức Giáo dục thể chất

Chương trình đào tạo các học phần về Giáo dục thể chất được tổ chức theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo dành cho hệ đại học.

4.2.3. Kiến thức Giáo dục quốc phòng

Chương trình đào tạo các học phần Giáo dục quốc phòng – An ninh được tổ chức theo “Quy định Tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học” của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội và Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với hệ đại học.

4.2.4. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

4.2.4.1. Kiến thức cơ sở ngành: 23 tín chỉ

Stt	Mã HP	Tên học phần	Tổng số TC	LT	TH	BB	TC	Mã HP tiên quyết
9	DLH2072	Tổng quan du lịch và khách sạn	3	25	20	X		Không
10	KSA2103	Kinh tế du lịch và khách sạn	2	30	15	X		Không
11	DLH2113	Thống kê kinh tế	3	30	15	X		Không
12	MAR2023	Marketing du lịch	3	34	11	X		Không
13	KSA5033	Quản trị nguồn nhân lực du lịch và khách sạn	3	33	12	X		KSA4032
14	DLH2182	Quản lý điểm đến	2	20	10	X		Không
15	DLH3233	Quy hoạch du lịch	2	19	11	X		DLH2072 MAR2023
16	KSA5112	Đọc và viết tiếng Anh 4	2	20	10	X		DHNN1013 DHNN1022 DHNN1032
17		Đọc và viết tiếng Anh 5	2	20	10	X		DHNN1013 DHNN1022 DHNN1032 KSA5112

Stt	Mã HP	Tên học phần	Tổng số TC	LT	TH	BB	TC	Mã HP tiên quyết
Tổng:			23					

4.2.4.2. Kiến thức chuyên ngành: 54/71 tín chỉ

Stt	Mã HP	Tên học phần	Tổng số TC	LT	TH	BB	TC	Mã HP tiên quyết
18	DLH4182	Du lịch di sản và văn hóa	2	20	10	X		Không
19	DLH3012	Quản lý dự án du lịch	2	20	10	X		DLH2072
20	KDL049	Quản lý hệ thống thông tin trong du lịch	3	30	15	X		CTT1013 DLH2072
21	KSA4212	Nghiệp vụ lễ tân	2	15	15		X	Không
22	KSA4222	Nghiệp vụ buồng	2	20	10		X	Không
23	KSA4232	Nghiệp vụ F&B	2	24	6		X	KSA4032
24	KSA2043	Quản trị tài chính doanh nghiệp du lịch và khách sạn	3	30	15	X		KSA4032
25	KDL047	Phương pháp nghiên cứu trong du lịch	3	30	15	X		DLH2113
26	MAR3122	Marketing điện tử	2	20	10	X		Không
27	MAR3062	Quản trị du lịch MICE	2	12	18	X		KSA4032
28	KSA4283	Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	3	30	15		X	Không
29	DLH3343	Kế toán trong du lịch và khách sạn	3	26	19		X	Không
30	MAR4302	Quản trị mối quan hệ khách hàng	2	30	10		X	KSA4032
31	KSA4313	Quản trị chuỗi khách sạn quốc tế	3	30	10	X		KSA4032
32	KSA5262	Quản trị nhà hàng	2	20	10		X	Không
33	KSA2356	Quản trị năng suất trong kinh doanh du lịch và khách sạn	3	30	15		X	KSA4032
34	KSA4343	Chiến lược kinh doanh du lịch và khách sạn	3	35	10	X		KSA4032
35	KSA5352	Quản trị dịch vụ spa và chăm sóc sức khỏe	(2)	21	9		X	KSA4032
36	DLH2192	Quản lý du lịch bền vững	(2)	20	10		X	DLH2072 DLH3233
37		Quản trị doanh nghiệp du lịch và khách sạn	(2)	20	10		X	DLH2072 KSA5033 KSA2043
38	DLH5382	Cơ sở văn hóa Việt Nam	(3)	30	15		X	Không
39	CTT3022	Tổng quan thương mại điện tử	(2)	20	10		X	Không
40	KSA3662	Quản trị rủi ro trong kinh doanh du lịch và khách sạn	(2)	20	10		X	Không
41	KSA3082	Quản trị chất lượng dịch vụ	(2)	20	10		X	Không
42	KSA5422	Quản trị bất động sản du lịch	(2)	20	10		X	Không
43	KSA6202	Luật du lịch và khách sạn	(2)	20	10		X	Không
44	KDL5068	Đàm phán kinh doanh	(2)	20	10		X	Không
45	DLH5452	Quản lý tài nguyên du lịch	(2)	20	10		X	Không
46	LH5462	Giao tiếp đa quốc gia	(2)	20	10		X	Không

Stt	Mã HP	Tên học phần	Tổng số TC	LT	TH	BB	TC	Mã HP tiên quyết
47	DLH5472	Du lịch lễ hội và sự kiện	(2)	20	10		X	Không
48	KSA5482	Du lịch ẩm thực	(2)	20	10		X	Không
Tổng:			54/71					

4.2.4.3. Thực tập: 15 tín chỉ

Stt	Mã HP	Tên học phần	Tổng số TC	LT	TH	BB	TC	Mã HP tiên quyết
49		Thực tập 1	5	75		X		
50		Thực tập 2	5	75		X		
51		Thực tập 3	5	75		X		
Tổng:			15					

4.2.4.4. Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần chuyên môn thay thế: 7 tín chỉ

Stt	Mã HP	Tên học phần	Tổng số TC	LT	TH	BB	TC	Mã HP tiên quyết
52		Khoá luận	7	105		X		
53		Dự án ứng dụng kinh doanh	(7)	105		X		
Tổng:			7					

4.3. Kế hoạch giảng dạy (dự kiến)

Thời gian	Nội dung	Số tín chỉ hoàn thành
Năm thứ nhất		
Học kỳ 1	Học phần kiến thức lý luận chính trị, khoa học tự nhiên, tổng quan du lịch và khách sạn, quản trị học, đọc và viết tiếng anh 1 Học phần giáo dục thể chất Học phần Giáo dục quốc phòng – an ninh	16
Học kỳ 2	Học phần kiến thức lý luận chính trị, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội – nhân văn, đọc và viết tiếng anh 2, thực tập 1 Học phần giáo dục thể chất	16
Năm thứ hai		
Học kỳ 3	Học phần kiến thức lý luận chính trị Học phần kiến thức cơ sở khối ngành, đọc và viết tiếng anh 3 Học phần giáo dục thể chất	15
Học kỳ 4	Học phần kiến thức lý luận chính trị Học phần kiến thức cơ sở khối ngành, đọc và viết tiếng anh 4 và thực tập 2 Học phần giáo dục thể chất	16
Năm thứ ba		
Học kỳ 5	Học phần kiến thức lý luận chính trị Học phần kiến thức cơ sở khối ngành, kiến thức ngành, đọc và viết tiếng anh 5	17

	Học phần giáo dục thể chất	
Học kỳ 6	Học phần kiến thức ngành và thực tập 3	20
Năm thứ tư		
Học kỳ 7	Học phần kiến thức chuyên ngành	15
Học kỳ 8	Thực hiện khoá luận hoặc dự án kinh doanh ứng dụng	7

Kế hoạch phân bổ các học phần vào các học kỳ được trình bày chi tiết dưới đây:

Stt	Mã HP	Tên học phần	Tổng số TC	BB	TC
I		Học kỳ I	16	16	
I.1	DCU1043	Triết học Mác - Lênin	3	3	
I.2	DLH2072	Tổng quan du lịch và khách sạn	2	2	
I.3	DCU1022	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	3	3	
I.4	CTT1013	Tin học đại cương	3	3	
I.5	KSA4032	Quản trị học	3	3	
I.6	DHNN1013	Đọc và viết tiếng Anh 1	2	2	
II		Học kỳ II	16/21	14	7
II.1	DCU1052	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	
II.2	DCU1012	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2	
II.3	DLH2113	Thống kê kinh tế	3	3	
II.4	DHNN1022	Đọc và viết Tiếng Anh 2	2	2	
II.5	DLH5382	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3		3
II.6	KDL5068	Đàm phán kinh doanh	2		2
II.7	DLH5452	Quản lý tài nguyên du lịch	2		2
II.8		Thực tập 1	5	5	
III		Học kỳ III	15/17	13	4
III.1	KSA2103	Kinh tế du lịch và khách sạn	3	3	
III.2	MAR2023	Marketing du lịch	3	3	
III.3	KSA5033	Quản trị nguồn nhân lực du lịch và khách sạn	3	3	
III.4	DHNN1032	Đọc và viết Tiếng Anh 3	2	2	
III.5	DLH4182	Du lịch di sản và văn hóa	2	2	
III.6	DLH2192	Quản lý du lịch bền vững	2		2
III.7	LH5462	Giao tiếp đa quốc gia	2		2
IV		Học kỳ IV	16/20	9	11
IV.1	DLH2182	Quản lý điểm đến	2	2	
IV.2	KSA5112	Đọc và viết Tiếng Anh 4	2	2	
IV.3	DLH3012	Quản lý dự án du lịch	2	2	
IV.4	KDL049	Quản lý hệ thống thông tin trong du lịch	3	3	
IV.5	CTT3022	Tổng quan thương mại điện tử	2		2
IV.6	KSA5422	Quản trị bất động sản du lịch	2		2
IV.7	KSA6202	Luật du lịch và khách sạn	2		2
IV.8		Thực tập 2	5		5
V		Học kỳ V	17/19	15	4
V.1	DLH3233	Quy hoạch du lịch	2	2	

Stt	Mã HP	Tên học phần	Tổng số TC	BB	TC
V.2	DCU1032	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2	
V.3		Đọc và viết Tiếng Anh 5	2	2	
V.4	KSA4212	Nghệp vụ lễ tân	2	2	
V.5	MAR3122	Marketing điện tử	2	2	
V.6	DLH3343	Kế toán trong du lịch và khách sạn	3	3	
V.7	MAR4302	Quản trị quan hệ khách hàng	2	2	
V.8		Quản trị doanh nghiệp du lịch và khách sạn	2		2
V.9	DLH5472	Du lịch lễ hội và sự kiện	2		2
VI		Học kỳ VI	20/22	20	2
VI.1	KSA4222	Nghệp vụ buồng	2	2	
VI.2	KSA4232	Nghệp vụ F&B	2	2	
VI.3	KSA2043	Quản trị tài chính doanh nghiệp du lịch và khách sạn	3	3	
VI.4	MAR3062	Quản trị du lịch MICE	2	2	
VI.5	KSA4283	Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	3	3	
VI.6	KSA5352	Quản trị dịch vụ spa và chăm sóc sức khỏe	2		2
VI.7	KSA4313	Quản trị chuỗi khách sạn quốc tế	3	3	
VI.8		Thực tập 3	5	5	
VII		Học kỳ VII	15/17	11	6
VII.1	KDL047	Phương pháp nghiên cứu trong du lịch	3	3	
VII.2	KSA3662	Quản trị rủi ro trong kinh doanh du lịch và khách sạn	2		2
VII.3	KSA3082	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch	2		2
VII.4	KSA5482	Du lịch ẩm thực	2		2
VII.5	KSA5262	Quản trị nhà hàng	2	2	
VII.6	KSA2356	Quản trị năng suất trong kinh doanh du lịch và khách sạn	3	3	
VII.7	KSA4343	Chiến lược kinh doanh du lịch và khách sạn	3	3	
VIII		Học kỳ VIII	7		
VIII.1		Khóa luận tốt nghiệp/Dự án kinh doanh ứng dụng	7	7	

4.4. Ma trận quan hệ giữa các học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

STT	Tên học phần	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo								
		Kiến thức						Kỹ năng		Năng lực tự chủ và trách nhiệm
		Kiến thức chung			Kiến thức nghề nghiệp		Kiến thức bổ trợ	Kỹ năng mềm	Kỹ năng nghề nghiệp	
		C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9
1	Triết học Mác – Lênin	3								3
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3								3
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	3								3
4	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam	3								3
5	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	3								3
6	Tin học đại cương			3					2	2
7	Tổng quan du lịch và khách sạn		3					1		2
8	Quản trị học			3				1	2	2
9	Kinh tế du lịch và khách sạn				2			2	2	2
10	Thống kê kinh tế			3						1
11	Marketing du lịch							2	3	2
12	Quản trị nguồn nhân lực du lịch và khách sạn					3		2	2	1
13	Quản lý điểm đến				3				2	2
14	Quy hoạch du lịch						3			2
15	Đọc và viết tiếng Anh 1			3				3	3	2
16	Đọc và viết tiếng Anh 2			3				3	3	2
17	Đọc và viết tiếng Anh 3			3				3	3	2
18	Đọc và viết tiếng Anh 4			3				2	3	2
19	Đọc và viết tiếng Anh 5			3				2	3	2
20	Du lịch di sản và văn hóa				2					2
21	Quản lý dự án du lịch					3		1	2	2
22	Quản lý hệ thống thông tin trong du lịch				2				1	2

STT	Tên học phần	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo								
		Kiến thức						Kỹ năng		Năng lực tự chủ và trách nhiệm
		Kiến thức chung			Kiến thức nghề nghiệp		Kiến thức bổ trợ	Kỹ năng mềm	Kỹ năng nghề nghiệp	
		C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	
23	Nghiep vụ lễ tân					2		2	3	2
24	Nghiep vụ buồng					2		2	3	2
25	Nghiep vụ F&B					2		2	3	2
26	Quản trị tài chính doanh nghiệp du lịch và khách sạn					3			3	2
27	Phương pháp nghiên cứu trong du lịch						3	1	1	2
28	Marketing điện tử						3	2		1
29	Quản trị du lịch MICE						3		2	1
30	Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo						3	3	2	2
31	Kế toán trong du lịch và khách sạn					2			2	2
32	Quản trị quan hệ khách hàng						3	2	2	1
33	Quản trị dịch vụ spa và chăm sóc sức khỏe					2		1	2	1
34	Quản lý du lịch bền vững				3				2	2
35	Quản trị doanh nghiệp du lịch và khách sạn				3		2		1	2
36	Cơ sở văn hóa Việt Nam				2					1
37	Tổng quan thương mại điện tử						2	1		1
38	Quản trị rủi ro trong kinh doanh du lịch và khách sạn						3		3	1
39	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch					3			2	2
40	Quản trị bất động sản du lịch						2		2	1
41	Luật du lịch và khách sạn						3		2	2
42	Đàm phán kinh doanh						2	2	3	2
43	Quản lý tài nguyên du lịch				2					2

STT	Tên học phần	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo								
		Kiến thức						Kỹ năng		Năng lực tự chủ và trách nhiệm
		Kiến thức chung			Kiến thức nghề nghiệp		Kiến thức bổ trợ	Kỹ năng mềm	Kỹ năng nghề nghiệp	
		C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	
44	Giao tiếp đa quốc gia				3			3		1
45	Du lịch lễ hội và sự kiện						2		2	2
46	Du lịch ẩm thực						2			2
47	Quản trị chuỗi khách sạn quốc tế					2		2	2	1
48	Quản trị nhà hàng					2		2	2	2
49	Quản trị năng suất trong kinh doanh du lịch và khách sạn					3		2	3	2
50	Chiến lược kinh doanh du lịch và khách sạn					3			2	2
51	Thực tập 1				3	3	3	3	3	3
52	Thực tập 2				3	3	3	3	3	3
53	Thực tập 3				3	3	3	3	3	3
54	Khóa luận tốt nghiệp/ dự án kinh doanh ứng dụng				3	3	3	3	3	3

Ghi chú: Mức độ đóng góp của các học phần với chuẩn đầu ra được mã hóa như sau:

1 = đóng góp mức thấp

2 = đóng góp mức trung bình

3 = đóng góp mức cao

Đề trống = không đóng góp.

4.5. Mô tả vắn tắt các học phần

1. Học phần 1: TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN

- Số tín chỉ: 03

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này giới thiệu chung về triết học và vai trò của triết học trong đời sống, những nội dung cơ bản của triết học Mác – Lênin, như: vật chất và ý thức, phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức, hình thái kinh tế - xã hội, giai cấp và dân tộc, nhà nước và cách mạng xã hội, ý thức xã hội, vấn đề con người.

2. Học phần 2: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC – LÊNIN

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp kiến thức về các phạm trù kinh tế cơ bản: hàng hóa, tiền tệ, giá trị, giá trị thặng dư, tư bản, tích lũy tư bản, các loại hình tư bản, chủ nghĩa tư bản độc quyền; quan hệ sở hữu tư liệu sản xuất và thành phần kinh tế, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, quan hệ phân phối, quan hệ kinh tế đối ngoại. Học phần cung cấp kiến thức về nội dung, tác dụng của các quy luật kinh tế cơ bản trong nền kinh tế hàng hóa và các vấn đề có tính quy luật trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

3. Học phần 3: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này trình bày hệ thống lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học bao gồm: đối tượng và phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa xã hội khoa học, sự hình thành và các giai đoạn phát triển cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa, cơ cấu xã hội giai cấp và liên minh công nông trí thức; vấn đề văn hóa và phát huy nguồn lực con người, dân tộc, tôn giáo và gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

4. Học phần 4: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này giúp cho sinh viên nắm được nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và điều kiện cụ thể của Việt Nam, được thể hiện trong đường lối, quan điểm, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Pháp luật của Nhà nước. Từ đó củng cố lòng tin vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, nâng cao lòng tự hào dân tộc về Đảng, về Bác và có ý thức trách nhiệm cống hiến, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên cương vị được phân công.

5. Học phần 5: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này giúp cho sinh viên hiểu biết một cách có hệ thống và tương đối toàn diện về sự ra đời, về sứ mệnh lịch sử, tổ chức và lãnh đạo cách mạng của Đảng (bằng Cương lĩnh, chiến lược các định hướng lớn về chính sách chủ trương công tác tuyên truyền, vận động, kiểm tra, tổ chức quần chúng đấu tranh, bằng hành động tiên phong gương mẫu của cán bộ đảng viên...).

6. Học phần 6: TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG

- Số tín chỉ: 03

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về thông tin, hệ thống thông tin, máy tính điện tử, hệ đếm, biểu diễn thông tin, hệ điều hành, sử dụng Word, Excel và mạng máy tính.

7. Học phần 7: TỔNG QUAN DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN

- Số tín chỉ: 03

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp kiến thức về các vấn đề cơ bản của du lịch. Nội dung của học phần bao gồm những kiến thức tổng quát về du lịch và khách sạn, cung và cầu trong du lịch, hệ thống quản lý du lịch, tác động ảnh hưởng của du lịch,... Mặt khác, nó còn cung cấp cho người học phương pháp phân tích hiệu quả kinh doanh trong du lịch nói chung và khách sạn nói riêng, tính toán được các thông số một cách chính xác nhằm dựa vào đó thực hiện việc kinh doanh du lịch có hiệu quả.

8. Học phần 8: QUẢN TRỊ HỌC

- Số tín chỉ: 03

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị trong doanh nghiệp, các lý thuyết quản trị cũng như các chức năng quản trị: hoạch định, tổ chức, điều khiển, kiểm tra. Ngoài ra, một số kiến thức mới về quản trị học hiện đại như quản trị thông tin và ra quyết định, quản trị đổi mới, quản trị xung đột, quản trị rủi ro và cơ hội của doanh nghiệp trong du lịch và khách sạn cũng sẽ được đề cập và phân tích trong học phần.

9. Học phần 9: KINH TẾ DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN

- Số tín chỉ: 03

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát về kinh tế học du lịch, cung và cầu trong du lịch, tác động kinh tế của du lịch... Mặt khác, nó còn cung cấp cho người học phương pháp phân tích hiệu quả kinh doanh trong du lịch, tính toán được các thông số một cách chính xác nhằm dựa vào đó thực hiện việc kinh doanh du lịch có hiệu quả.

10. Học phần 10: THỐNG KÊ KINH TẾ

- Số tín chỉ: 03

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp những kiến thức liên quan đến: các khái niệm cơ bản về thống kê; các kiểu thu thập dữ liệu thống kê; cách trình bày và sắp xếp dữ liệu thống kê; phương pháp phân tích dữ liệu thống kê; phương pháp tính xác suất thống kê; giới thiệu quy luật phân phối của biến ngẫu nhiên, mẫu ngẫu nhiên; phương pháp ước lượng thống kê; phương pháp kiểm định giả thuyết thống kê.

11. Học phần 11: MARKETING DU LỊCH

- Số tín chỉ: 03

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cơ bản liên quan đến: nguyên lý và quan điểm marketing hiện đại trong kinh doanh dịch vụ; các công cụ marketing mix mở rộng trong du lịch dịch vụ; hành vi người tiêu dùng và quá trình quyết định của du khách; thiết kế sản phẩm du lịch, chất lượng sản phẩm và thương hiệu du lịch; các quan điểm và phương pháp định giá cũng như các khó khăn và thách thức trong định giá dịch vụ du lịch; phương pháp và ứng dụng các công cụ truyền thông trong giao tiếp marketing mix; marketing điểm đến, định vị và xây dựng hình ảnh điểm đến; tiếp thị quan hệ và ứng dụng công nghệ thông tin trong marketing du lịch.

12. Học phần 12: QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN

- Số tín chỉ: 03

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về vai trò của quản trị nhân sự trong tổ chức, chiến lược của tổ chức và quản lý nhân sự, cơ sở luật pháp về nhân sự, tuyển chọn và bố trí lao động, đánh giá thực hiện công việc, đào tạo và phát triển nhân lực, thù lao và các phúc lợi dịch vụ cho người lao động, các quan hệ lao động và những vấn đề có liên quan.

13. Học phần 13: QUẢN LÝ ĐIỂM ĐẾN

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cơ bản sau đây: khả năng nhận biết phân tích các vấn đề về môi trường du lịch và phát triển du lịch ở phạm vi điểm đến của một địa phương quốc gia và vùng lãnh thổ, trên cơ sở đó tham gia tích cực vào quá trình thiết kế sản phẩm, hoạch định chiến lược phát triển và quảng bá điểm đến một cách có hiệu quả trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế về du lịch và cạnh tranh ngày càng gia tăng.

14. Học phần 14: QUY HOẠCH DU LỊCH

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến tổng quan về quy hoạch du lịch như: các khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc, phương pháp nghiên cứu... trong quy hoạch du lịch; phân vùng du lịch và các hệ thống phân vị vùng trong du lịch; quy trình và nội dung để thực hiện một dự án quy hoạch du lịch.

15. Học phần 15: ĐỌC VÀ VIẾT TIẾNG ANH 1

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên những hoạt động để rèn luyện 4 kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc và viết ở dạng cơ bản. Với 10 bài của học phần tiếng Anh cơ bản, sinh viên không những được thực hành bốn kỹ năng qua các dạng bài tập phong phú mà còn được tập trung rèn luyện phần ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp cơ bản.

16. Học phần 16: ĐỌC VÀ VIẾT TIẾNG ANH 2

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên những hoạt động để rèn luyện 4 kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc, và viết ở dạng cơ bản và được phát triển, nâng cao từ học phần tiếng Anh cơ bản 1. Với 6 bài của học phần tiếng Anh cơ bản 2, sinh viên không những được thực hành 4 kỹ năng qua các dạng bài tập phong phú mà còn được tập trung rèn luyện phần ngữ âm. Phần ngữ pháp được lồng ghép qua các dạng bài tập sử dụng các thì, các cấu trúc cơ bản của tiếng Anh.

17. Học phần 17: ĐỌC VÀ VIẾT TIẾNG ANH 3

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên những hoạt động để rèn luyện 4 kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc, và viết ở dạng cơ bản và nâng cao. Với 6 bài của học phần tiếng Anh cơ bản 3, sinh viên không những được thực hành 4 kỹ năng qua các dạng bài tập phong phú mà còn được tập trung rèn luyện phần ngữ âm. Phần ngữ pháp được lồng ghép qua các bài đọc,

dạng bài tập sử dụng các thì cơ bản của tiếng Anh, động từ khiếm khuyết, các loại câu đơn và câu phức trong Tiếng Anh, các dạng câu chủ động và bị động, câu điều kiện.

18. Học phần 18: ĐỌC VÀ VIẾT TIẾNG ANH 4

- *Số tín chỉ: 02*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức và thuật ngữ tiếng Anh quan trọng trong ngành du lịch – khách sạn, nắm được các kiến thức tiếng Anh về điểm đến trên thế giới. Bên cạnh đó là các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh, thuyết trình, soạn thảo các văn bản tiếng Anh trong công việc thường ngày. Đồng thời xây dựng ý thức tự học, tự rèn luyện, có trách nhiệm trong học tập và công việc.

19. Học phần 19: ĐỌC VÀ VIẾT TIẾNG ANH 5

- *Số tín chỉ: 02*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức chung về lĩnh vực dịch vụ du lịch như vận chuyển du lịch, lưu trú, nhà hàng, khách sạn, hoạt động lữ hành... Ngoài ra, học phần cũng giới thiệu cho sinh viên ngành du lịch các kỹ năng viết đơn xin việc, làm quen với các dạng văn bản chuyên ngành bằng tiếng Anh.

20. Học phần 20: DU LỊCH DI SẢN VÀ VĂN HÓA

- *Số tín chỉ: 02*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về di sản, văn hóa; mối quan hệ giữa di sản và văn hóa; các loại hình di sản và văn hóa. Ngoài ra, học phần cũng sẽ giới thiệu một số các di sản và văn hóa nổi bật trong nước và quốc tế. Bên cạnh đó, học phần cũng đề cập đến các vấn đề gặp phải trong bảo tồn các giá trị văn hóa và di sản hiện nay cũng như các giải pháp khắc phục các vấn đề này.

21. Học phần 21: QUẢN LÝ DỰ ÁN DU LỊCH

- *Số tín chỉ: 02*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nội dung của dự án đầu tư trong du lịch, xu hướng đầu tư trong du lịch và những vấn đề về quản lý nhà nước liên quan đến dự án đầu tư du lịch. Sinh viên sẽ được tiếp cận với các vấn đề thực tế trong việc lập và quản lý dự án du lịch thông qua bài tập thực tế, nghiên cứu thực địa và bài tập thực hành trên một phần mềm quản trị dự án.

22. Học phần 22: QUẢN LÝ HỆ THỐNG THÔNG TIN TRONG DU LỊCH

- *Số tín chỉ: 02*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cụ thể như: tổng quan về công nghệ thông tin, cơ sở vật chất và công nghệ sử dụng trong quản lý; một số mô hình, công cụ trong quản trị hệ thống thông tin; một số ứng dụng của công nghệ thông tin trong quản lý thông tin du lịch.

23. Học phần 23: NGHIỆP VỤ LỄ TÂN

- *Số tín chỉ: 02*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức kỹ năng cơ bản như: tổng quan về bộ phận lễ tân khách sạn; đặt buồng; các kỹ thuật bán buồng và dịch vụ bổ sung trong khách sạn; đón tiếp làm thủ tục nhập khách sạn; phục vụ khách trong thời gian lưu trú tại khách sạn;

làm thủ tục thanh toán và tiễn khách. Từ đó giúp sinh viên có khả năng tham gia vào thực tế công việc tại bộ phận lễ tân của các khách sạn.

24. Học phần 24: NGHIỆP VỤ BUỒNG

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên các nội dung về tổng quan bộ phận buồng trong khách sạn, cơ sở vật chất và trang thiết bị, hoạt động vệ sinh buồng, quy trình phục vụ khách lưu trú và mẫu sử dụng ở bộ phận buồng phòng.

25. Học phần 25: NGHIỆP VỤ F&B

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức như tổng quan về nghiệp vụ bàn, tiêu chuẩn và hoạt động vệ sinh tại nhà hàng, hoạt động chuẩn bị phục vụ, kỹ thuật phục vụ trong nhà hàng, hoạt động tổ chức phục vụ, các hoạt động khác trong nghiệp vụ bàn.

26. Học phần 26: QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN

- Số tín chỉ: 03

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này sẽ trình bày tổng quát các nội dung chính trong quản trị tài chính, kịp thời phản ánh các vấn đề phát triển lý luận và các xu hướng mới trong quản trị tài chính. Vận dụng vào thực tiễn các nội dung chính trong quản trị tài chính trong điều kiện của Việt Nam. Học phần này cũng trang bị cho người học những kiến thức học thuật cũng như việc thực hành một số nội dung cơ bản trên cơ sở sử dụng máy tính và biết cách vận dụng các kiến thức này trong công tác thực tiễn ở các lĩnh vực chủ yếu về quản trị tài chính.

27. Học phần 27: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU TRONG DU LỊCH

- Số tín chỉ: 03

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cơ bản liên quan đến: những vấn đề chung về phương pháp nghiên cứu khoa học; cách xây dựng đề cương và kế hoạch nghiên cứu; cách xác định vấn đề, câu hỏi nghiên cứu, khung lý thuyết nghiên cứu; phương pháp thu thập và xử lý số liệu: định lượng và định tính trong nghiên cứu du lịch; cách viết báo cáo.

28. Học phần 28: MARKETING ĐIỆN TỬ

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức liên quan đến: tổng quan về thương mại điện tử; phân biệt E-Marketing và Marketing truyền thống; các chức năng của E-Marketing đối với doanh nghiệp du lịch, dịch vụ; các chiến lược E-Marketing trong du lịch, dịch vụ: thiết kế sản phẩm, phương pháp định giá, phân phối, quản lý khách hàng trực tuyến,...

29. Học phần 29: QUẢN TRỊ DU LỊCH MICE

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản và cập nhật về Du lịch MICE, sự phát triển của Du lịch MICE, đặc điểm của thị trường Du lịch MICE và những tác động của Du lịch MICE. Đồng thời cung cấp những kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý và tiếp thị Du lịch MICE.

30. Học phần 30: KHỞI NGHIỆP VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

- Số tín chỉ: 03

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cơ bản về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp tinh gọn, xây dựng và phát triển ý tưởng sáng tạo, khám phá và phát triển khách hàng, kiểm chứng ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo, xây dựng mô hình kinh doanh và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

31. Học phần 31: KẾ TOÁN TRONG DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN

- Số tín chỉ: 03

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cơ bản về kiến thức cơ bản về kế toán, công tác kế toán trong các doanh nghiệp, các báo cáo kế toán theo chế độ kế toán hiện hành.

32. Học phần 32: QUẢN TRỊ QUAN HỆ KHÁCH HÀNG

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản về việc tổ chức và điều hành các hoạt động quản trị thông tin khách hàng và mối quan hệ giữa tổ chức với khách hàng. Cụ thể, học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về vai trò và tầm quan trọng của quản trị quan hệ khách hàng, chiến lược quan hệ khách hàng, quản trị cơ sở dữ liệu khách hàng, quản trị xung đột và duy trì sự hài lòng của khách hàng. Học phần cũng cung cấp kiến thức về kiểm tra đánh giá và điều chỉnh hoạt động quản trị quan hệ khách hàng.

33. Học phần 33: QUẢN TRỊ DỊCH VỤ SPA VÀ CHĂM SÓC SỨC KHOẺ

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này bao gồm 5 chương tập trung các nội dung về kiến thức chung về hoạt động quản trị dịch vụ spa và chăm sóc sức khỏe, lập kế hoạch phát triển dịch vụ spa và chăm sóc sức khỏe, quản lý nhân sự trong spa chăm sóc sức khỏe, phân tích hiệu quả kinh doanh của dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe và các tình huống cụ thể trong hoạt động kinh doanh dịch vụ spa.

34. Học phần 34: QUẢN LÝ DU LỊCH BỀN VỮNG

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản về quan hệ giữa môi trường và du lịch, khái niệm và các nguyên lý của du lịch bền vững, lợi ích, cơ hội và thách thức của phát triển du lịch bền vững, phương pháp đánh giá du lịch bền vững và hệ thống quản lý trong phát triển du lịch bền vững.

35. Học phần 35: QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này giúp người học hiểu rõ về doanh nghiệp, nắm được bản chất và đặc điểm của hệ thống kinh doanh. Vai trò của hệ thống kinh doanh đối với sự phát triển của các doanh nghiệp du lịch. Hiểu tổng quát về quản trị, kế hoạch hóa, lãnh đạo, chức năng kiểm tra. Các vấn đề về quản trị marketing, quản trị nhân sự, quản lý cung ứng, chất lượng và lập kế hoạch kinh doanh đối với một doanh nghiệp kinh doanh du lịch.

36. Học phần 36: CƠ SỞ VĂN HÓA VIỆT NAM

- *Số tín chỉ: 03*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này là sự khai thác giản lược có chủ đích giáo trình “Cơ sở văn hoá Việt Nam” và một số giáo trình khác hiện được giảng dạy ở nhiều trường Đại học trong nước nhằm tránh đi sâu vào lý thuyết hệ thống và nghiên cứu triệt để nền tảng văn hoá (thường dành cho sinh viên chuyên ngành Văn hoá học) cũng như một tiếp cận dàn trải, ngẫu nhiên các chủ đề văn hoá.

Những chủ đề đề cập và thảo luận trong học phần, cũng chính là những vấn đề quan tâm của khách du lịch khi đến một đất nước khác. Do đó, học phần cố gắng trang bị cho sinh viên những kiến thức thiết yếu khả dĩ ứng đối với những đòi hỏi của khách và của ngành. Do văn hoá là một lĩnh vực rộng, học phần chỉ cung cấp phương pháp và chỉ dẫn nguồn tài liệu; sự tìm cầu và đầu tư của người học là không thể thiếu, hơn nữa do nền tảng và mối quan tâm khác nhau, mỗi cá nhân sẽ tự xây dựng hiểu biết văn hoá cho riêng mình.

37. Học phần 37: TỔNG QUAN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

- *Số tín chỉ: 02*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này có các nội dung chính như sau: khái niệm về thương mại điện tử, các giao dịch kinh doanh điện tử và yếu tố cấu thành thương mại điện tử; lợi ích của thương mại điện tử và các điều kiện triển khai thương mại điện tử; những nội dung cơ bản của thương mại điện tử bao gồm: thị trường; giới thiệu và quảng bá sản phẩm; phân phối sản phẩm và hình thức thanh toán; các vấn đề về an toàn thông tin cho thương mại điện tử và kỹ thuật an toàn cho thương mại điện tử; thương mại điện tử ở Việt Nam: các vấn đề chung và triển khai.

38. Học phần 38: QUẢN TRỊ RỦI RO TRONG KINH DOANH DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN

- *Số tín chỉ: 02*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này cung cấp cho sinh viên những nội dung liên quan đến: rủi ro trong kinh doanh du lịch; phòng chống và giảm thiểu rủi ro; lập kế hoạch quản lý rủi ro; đối mặt với rủi ro và phục hồi sau rủi ro.

39. Học phần 39: QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ DU LỊCH

- *Số tín chỉ: 02*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức liên quan đến: các khái niệm cơ bản về chất lượng dịch vụ; những lý thuyết về quản trị chất lượng áp dụng trong nhiều doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ, đặc biệt là các doanh nghiệp dịch vụ du lịch; các biện pháp và các công cụ quan trọng nhằm nâng cao chất lượng quản trị; giới thiệu ISO - 9000 và áp dụng ISO - 9000 vào các doanh nghiệp hiện nay.

40. Học phần 40: QUẢN TRỊ BẤT ĐỘNG SẢN DU LỊCH

- *Số tín chỉ: 02*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quan về bất động sản và thị trường bất động sản. Giúp sinh viên hình dung được vai trò của bất động sản trong du lịch. Học phần xây dựng cho sinh viên khả năng tư duy trong việc đầu tư, khai thác và quản lý bất động sản trong lĩnh vực du lịch. Đồng thời cung cấp cho sinh viên các phương pháp để thẩm định giá bất động sản.

41. Học phần 41: LUẬT DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này giúp cho sinh viên được ôn lại cũng như trang bị kiến thức về luật kinh tế, luật du lịch và các văn bản pháp chế trong ngành du lịch và khách sạn, nhà hàng của Việt Nam trong bối cảnh mở cửa và giao lưu với thế giới bên ngoài. Bên cạnh đó, khóa học cũng bàn luận về nghĩa vụ và trách nhiệm của các doanh nghiệp du lịch và khách sạn nhà hàng đối với khách, bao gồm nghĩa vụ về tiếp đón và bảo vệ tài sản của khách, các vấn đề luật pháp của ngành khách sạn, nhà hàng sẽ được bàn luận và phân tích. Học phần sẽ phân tích các thủ tục pháp lý trong hoạt động kinh doanh khách sạn, nhà hàng. Cuối cùng là các cách ngăn ngừa và đối phó với những tình huống luật phổ biến.

42. Học phần 42: ĐÀM PHÁN KINH DOANH

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này sẽ được chia làm 4 chương với những nội dung về bản chất của quá trình đàm phán, các bước chuẩn bị đàm phán, các kỹ thuật căn bản trong đàm phán thương mại quốc tế và văn hóa trong đàm phán thương mại quốc tế và Việt Nam. Từ các nội dung này sẽ giúp cung cấp cho sinh viên các kiến thức căn bản về hoạt động đàm phán thương mại. Tạo cơ hội cho sinh viên thực hành và rèn luyện các kỹ năng đàm phán và hình thành tác phong chuyên nghiệp.

43. Học phần 43: QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN DU LỊCH

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần trang bị cho người học những nội dung cơ bản sau: khái quát về tài nguyên du lịch; tài nguyên du lịch tự nhiên; tài nguyên du lịch nhân văn; khai thác tài nguyên du lịch các vùng du lịch Việt Nam; bảo vệ tài nguyên du lịch.

44. Học phần 44: GIAO TIẾP ĐA QUỐC GIA

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức liên quan đến: giới thiệu có hệ thống tiến trình lịch sử văn hoá, triết học, tính cách văn hóa, đặc điểm văn hoá giao tiếp và thành tựu cơ bản của các nền văn hóa phương Đông tiêu biểu như các nước ASEAN (Đông Nam Á), Trung Hoa, Nhật Bản, Hàn Quốc (Đông Bắc Á), Ấn Độ và các nước Nam Á, khối Ả-rập – Trung Đông và khối Âu-Mỹ. Với khối kiến thức này, sinh viên có thể tự so sánh với trường hợp văn hoá Việt Nam với thế giới, rút ra được những đặc trưng, quy luật tiêu biểu, đồng thời đi sâu nghiên cứu các lĩnh vực của từng nền văn hoá cụ thể.

45. Học phần 45: DU LỊCH LỄ HỘI VÀ SỰ KIỆN

- Số tín chỉ: 02

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này gồm 6 chương, giới thiệu về các vấn đề trong quản trị và điều phối sự kiện như quản trị dự án cho sự kiện; kiểm soát và ngân sách cho sự kiện; quản trị rủi ro và vấn đề pháp lý; công tác hậu cần và chuẩn bị cho sự kiện; phương pháp đánh giá và nghiên cứu sự kiện. Qua đó, học phần giúp sinh viên xây dựng những kỹ năng cơ bản trong quản lý và điều phối sự kiện và vận dụng chúng vào thực tiễn một cách linh hoạt.

46. Học phần 46: DU LỊCH ẨM THỰC

- Số tín chỉ: 02

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này sẽ đề cập đến các giá trị của văn hóa ẩm thực; mối quan hệ giữa ẩm thực và du lịch, các chiến lược phát triển du lịch ẩm thực.

47. Học phần 47: QUẢN TRỊ CHUỖI KHÁCH SẠN QUỐC TẾ

- *Số tín chỉ: 03*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này sẽ đề cập đến các vấn đề trọng tâm của ngành kinh doanh khách sạn dưới góc độ quản lý như đặc điểm của ngành kinh doanh khách sạn, những hoạt động chủ yếu trong kinh doanh khách sạn, các xu hướng phát triển trong kinh doanh khách sạn và các công cụ quản lý và hỗ trợ quá trình ra quyết định trong kinh doanh khách sạn.

48. Học phần 48: QUẢN TRỊ NHÀ HÀNG

- *Số tín chỉ: 02*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này sẽ đề cập đến các vấn đề trọng tâm của ngành kinh doanh nhà hàng dưới góc độ quản lý: đặc điểm của ngành kinh doanh nhà hàng, những hoạt động chủ yếu trong kinh doanh nhà hàng, các xu hướng phát triển trong kinh doanh nhà hàng, các công cụ quản lý và hỗ trợ quá trình ra quyết định trong kinh doanh nhà hàng.

49. Học phần 49: QUẢN TRỊ NĂNG SUẤT TRONG KINH DOANH DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN

- *Số tín chỉ: 03*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này cung cấp các kiến thức về hoạt động quản trị năng suất trong kinh doanh du lịch và dịch vụ. Trong đó các nội dung cơ bản bao gồm các kiến thức tổng quan, tiến trình quản lý năng suất, các chiến lược tối đa hoá doanh thu và các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý năng suất.

50. Học phần 50: CHIẾN LƯỢC KINH DOANH DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN

- *Số tín chỉ: 03*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này được chia thành 9 chương theo một trình tự hợp lý, giúp sinh viên có thể lĩnh hội thuận lợi các nội dung của học phần. Bên cạnh phần lý thuyết được bố trí trong 45 tiết, học phần này còn gồm 15 tiết bài tập giúp sinh viên có điều kiện làm quen với các điển cứu và tập những kỹ năng phân tích và ra các quyết định chiến lược. Chương 1 cung cấp những khái niệm cơ bản về chiến lược và quản trị chiến lược, giúp sinh viên có được những kiến thức cần thiết để có thể bắt đầu nghiên cứu các chương tiếp theo. Chương 2 và 3 đề cập những nội dung và kỹ thuật phân tích đánh giá môi trường kinh doanh của doanh nghiệp trong ngành du lịch và khách sạn, làm cơ sở cho việc phân tích và hoạch định chiến lược. Chương 4 làm rõ sứ mạng và mục tiêu mà một tổ chức theo đuổi. Trong khi các chương 5, 6 và 7 lần lượt cung cấp cho sinh viên những kỹ thuật phân tích và xây dựng các chiến lược kinh doanh trong ngành du lịch và khách sạn. Cuối cùng các chương 8 và 9 đề cập các vấn đề liên quan công tác triển khai và kiểm soát chiến lược của doanh nghiệp kinh doanh trong ngành du lịch và khách sạn.

51. Học phần 51: THỰC TẬP NGHIỆP VỤ 1

- *Số tín chỉ: 5*

- *Mô tả vắn tắt nội dung học phần:*

Học phần này sẽ được thực hiện tại doanh nghiệp với các phần việc: quan sát cơ sở vật chất nhà hàng và bếp, đón khách, phục vụ bàn, quy trình phục vụ tại nhà hàng. Sinh viên sẽ

tham gia vào công việc thực tế tại doanh nghiệp và các vị trí tương ứng theo sự phân công của bộ phận quản lý trực tiếp.

52. Học phần 52: THỰC TẬP NGHIỆP VỤ 2

- Số tín chỉ: 5

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần sẽ được thực hiện tại doanh nghiệp với các phần việc: quan sát cơ sở vật chất trong quầy lễ tân, sảnh, và buồng khách; đón khách, làm thủ tục cho khách, quy trình dọn phòng... Sinh viên sẽ tham gia vào công việc thực tế tại doanh nghiệp và các vị trí tương ứng theo sự phân công của bộ phận quản lý trực tiếp.

53. Học phần 53: THỰC TẬP NGHIỆP VỤ 3

- Số tín chỉ: 5

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này sẽ được thực hiện tại doanh nghiệp với các phần việc: quan sát các công việc quản lý tại các bộ phận nghiệp vụ hoặc các bộ phận hành chính như kinh doanh, nhân sự, kế toán... Sau khi quan sát, sinh viên tiếp tục thực hiện một số các công việc hay nhiệm vụ được những người quản lý tại các bộ phận thực tập trên giao phó.

54. Học phần 54: KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP/ DỰ ÁN KINH DOANH ỨNG DỤNG

- Số tín chỉ: 7

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần yêu cầu sinh viên thực hiện các nghiên cứu về một số các vấn đề của các doanh nghiệp khách sạn hoặc các doanh nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh lưu trú. Trong đó, một số nội dung sinh viên cần thực hiện: giới thiệu về doanh nghiệp, tìm hiểu thực trạng hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, phân tích vấn đề nghiên cứu liên quan đến doanh nghiệp, đề xuất các giải pháp giúp giải quyết các vấn đề còn tồn tại tại doanh nghiệp. Bên cạnh đó, sinh viên cũng có thể đề xuất, xây dựng một dự án kinh doanh cụ thể có thể ứng dụng trong thực tế.

5. Đề cương chi tiết các học phần

Thực hiện theo Quyết định số 866/QĐ-ĐHH ngày 26 tháng 06 năm 2019 của Giám đốc Đại học Huế về việc mở ngành đào tạo Quản trị du lịch và khách sạn hệ chính quy trình độ đại học.

6. Đối sánh với các chương trình đào tạo

STT	Nội dung	CTĐT ngành Quản trị khách sạn – Đại học Kinh tế Quốc dân	CTĐT ngành Quản trị du lịch và khách sạn của Viện công nghệ Dublin (Ailen) liên kết với trường Du lịch Oman (Oman)	CTĐT ngành Hotel Management in HongKong Polytechnic University	CTĐT ngành Hotel management in Swiss Hotel Management School
1	Thời gian đào tạo	4 năm	4 năm	4 năm	3 năm
2	Số tín chỉ	129 tín chỉ	130 tín chỉ	121 hoặc 124 tín chỉ	Không thấy đề cập

3	Danh mục các học phần	1. Triết học Mác - Lênin	1. Academic English I	1. English Language Subject (6 credit)	1. Food & Beverage Production and Service Theory
		2. Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2. French/German 1	2. Human Nature, Relations and Development Subject (3 credits)	2. Food & Beverage Production Practice
		3. Chủ nghĩa xã hội khoa học	3. Introduction to Hospitality and Tourism Industry	3. Community, Organisation and Globalisation Subject (3 credits)	3. Food & Beverage Management
		4. Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	4. Introduction to Food Production	4. History, Cultures and World Views Subject (3 credits)	4. Food & Beverage Service Practice
		5. Tư tưởng Hồ Chí Minh	5. Introduction to Restaurant Service Operations	5. Science, Technology and Environment Subject (3 credits)	5. Food & Beverage Experience and Interior Design
		6. Ngoại ngữ	6. Introduction to Front Office and Housekeeping Operations	6. Freshman Seminar (3credits)	6. Hospitality Studies
		7. Giáo dục thể chất	7. Computer Applications	7. Leadership and Intra-Personal Development (3 credits)	7. Wine and Bar
		8. Giáo dục Quốc phòng và An ninh	8. Business Etiquette and Service Excellence	8. Service Learning (3 credits)	8. Accounting Principles
		9. Kinh tế vi mô 1	9. English for Tourism and Hospitality I	9. APSS111 – Introduction to Psychology or AP SS112 – Introduction to Sociology (3 credits)	9. Academic Communications
		10. Kinh tế vĩ mô 1	10. French/German 2	10. AMA1501 – Introduction to Statistics for Business (3 credits)	10. Personal Development
		11. Pháp luật đại cương	11. Food and Beverage Management	11. CLC3281P – Chinese Communication for Hospitality and Tourism Professionals (2 credits)	11. The Art of Employability

		12. Toán cho các nhà kinh tế	12. Hotel Operations and Management	12. ELC3721 – English Communication for Hospitality and Tourism Management (2 credits)	12. Language (French or German)
		13. Phương pháp nghiên cứu kinh tế - xã hội	13. Oman History, Heritage and Culture	13. HTM2306 – Introduction to Food and Beverage Operations (3 credits)	13. Facilities and Interior Design II
		14. Nguyên lý kế toán	14. Tourism Resources of Oman	14. HTM2322 – Accounting and Control in Hospitality, Tourism and Events (3 credits)	14. Financial Accounting
		15. Marketing căn bản	15. Tour Packaging and Guiding	15. HTM2323 – Managing Organisations in Hospitality, Tourism and Events (3 credits)	15. Managerial Communication
		16. Quản lý học 1	16. Tourism Geography	16. HTM2324 – Marketing in Hospitality Tourism and Events in Digital Age (3 credits)	16. Housekeeping Management
		17. Phát triển nghề nghiệp ngành Quản trị khách sạn	17. Tourism Geography	17. HTM2305 – Delivering Service Quality (3 credits)	17. Front Office Management and Concierge Services
		18. Kinh tế du lịch	18. English for Tourism and Hospitality II	18. HTM3205 – Analysing and Interpreting Research (3 credits)	18. Marketing and Branding
		19. Lịch sử văn hóa Việt Nam	19. French/German 3	19. HTM3221 – Consumer Behaviour in Hospitality Tourism and Events (3 credits)	19. Hotel Information Systems
		20. Quản trị nhân lực	20. Food and Beverage Management	20. HTM3222 – Financial Management in	20. Events Management

				Hospitality Tourism and Events (3 credits) (Pre-requisite: HTM2322)	
		21. Du lịch có trách nhiệm	21. Events Management	21. HTM3224 – Technology Strategy in Hospitality Tourism and Events (3 credits)	21. Events Operations Management
		22. Quản trị nghiệp vụ lễ tân khách sạn	22. Travel and Ticketing Operations	22. HTM3226 – Managing Human Resources in Hospitality Tourism and Events (3 credits)	22. Yield and Revenue Management
		23. Quản trị nghiệp vụ buồng khách sạn	23. Tourism and Hospitality Organizations (Types/Brands/Classi fication)	23. HTM4347 – Business Ethics Social Responsibility and the Law (3 credits)	23. Language (French, German or Spanish)
		24. Quản trị nghiệp vụ ăn uống	24. Tourism and Hospitality Marketing	24. HTM4349 – Strategic Management in Hospitality Tourism and Events (3 credits) (Pre-requisite: HTM3222)	24. AI and Digital Innovation
		25. Thực tập nghiệp vụ khách sạn	25. Accounting Principles English for Tourism and Hospitality III	25. HTM1012 – Introduction to Hospitality (3 credits)	25. Management Projects
		26. Kinh doanh du lịch trực tuyến E- tourism	26. French/German 4	26. HTM2303 – Hotel Operations (3 credits)	26. Corporate Social
		27. Quản trị kinh doanh khách sạn	27. Food and Beverage Management	27. HTM3203 – Managerial Concepts in Food and Beverage Operations (3 credits) (Pre-requisite: HTM2306)	27. Responsibility
		28. Quản trị kinh doanh nhà hàng	28. Tourist Transport Operations	28. HTM3207 – Lodging and Accommodation Management	28. MICE and Logistics for Events

				(3 credits) (Pre-requisite: HTM2303)	
		29. Tâm lý và giao tiếp trong du lịch	29. Consumer Behaviour and Customer Relationship	29. HTM4337 – Revenue Management (3 credits) (Pre-requisite: HTM3207)	29. Independent Research Project
		30. Quản trị Marketing trong du lịch và khách sạn	30. Organizational Behaviour Occupational Health and Safety	30. HTM4311 – Hotel Professional Development (3 credits) (Pre-requisite: HTM2323 & HTM3226)	30. Hospitality Economics
		31. Giám sát khách sạn	31. Financial Accounting	31. HTM4338 – Honours Thesis (6 credits) (Pre-requisite: HTM3205)	31. Human Resources and Leadership
		32. Quản trị an ninh an toàn trong khách sạn	32. Business Communication	32. HTM4305 – Food and Beverage Management (6 credits) (Pre-requisite: HTM2306 & HTM3203)	32. Data Driven Decision Making
		33. Quản trị chiến lược trong du lịch và khách sạn	33. Economics for Tourism and Hospitality	33. HTM4310 – Entrepreneurship and Innovation in Hospitality	33. Marketing Management
		34. Tiếng Anh ngành du lịch và khách sạn	34. Accounting for Tourism and Hospitality		34. Managerial Accounting
		35. Quản trị doanh thu trong kinh doanh khách sạn	35. Applied Marketing Strategies		35. Language (French, German, Mandarin, or Spanish)
		36. Quản trị tài chính trong du lịch và khách sạn	36. HRM in Tourism and Hospitality		36. Food & Beverage Development
		37. Quản trị nhân lực trong du lịch và khách sạn	37. Business and Tourism Law		37. Human Resource Management and Business

				Strategy
	38. Quản trị điểm đến du lịch	38. Statistics for Tourism and Hospitality		38. Contemporary Trends
	39. Quản trị tòa nhà	39. Leisure and Recreation Management		39. Strategic Management
	40. Quản trị MICE	40. Lodging and Accommodation Management		40. Leadership Across Cultures
	41. Quản trị du thuyền	41. Tourism Planning and Development		41. International Resort and Spa Management
	42. Văn hóa ẩm thực	42. Research Methods		42. Digital Marketing
	43. Hành vi tiêu dùng trong du lịch	43. Current Trends and Issues in Tourism and Hospitality		
	44. Pháp luật trong du lịch và khách sạn	44. Destination Management and Marketing (Elective)		
	45. Ngoại ngữ 2	45. Hospitality Resource Management (Elective)		
	46. Chuyên đề kinh doanh khách sạn	46. Sustainable Tourism Development (Elective)		
		47. International Hotel Chain Management and Operations (Elective)		
		48. Heritage and Cultural Tourism (Elective) 49. Entrepreneurship in Tourism and Hospitality Industry		
		50. Business Ethics and Social Responsibility in Tourism and Hospitality		
		51. Tourism and Hospitality Project Management (Elective)		
		52. Career		

			Management		
			53. Graduation Project Paper*		

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG ĐT&CTSV

**KHOA QUẢN TRỊ
KHÁCH SẠN - NHÀ HÀNG**

Trần Hữu Tuấn

Nguyễn Đức Cường

Trần Thị Ngọc Liên

Nơi nhận:

- Khoa QTKS-NH;
- Sinh viên ngành QTDL&KS;
- Lưu: VT, ĐT&CTSV. LTPU.